

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**
Bản án số: 55/2026/HNGĐ-ST
Ngày 25-8-2026
V/v Ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Trần Thị Thu Hương

Bà Dương Thị Cúc

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Dương Hà Thu, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 220/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2026 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Mai Thế Hòa, sinh năm 1976. Số CCCD: 020076004457, ngày cấp 24/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an. Có mặt.

- Bị đơn: Bà Nông Thanh Bình, sinh năm 1976. Số CCCD: 019176008618, ngày cấp 24/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Trần Hưng Đạo, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Mai Thế Hòa trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 15/12/2000 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã. Từ năm 2021, mâu thuẫn trở nên trầm trọng, vợ chồng thường xuyên bất đồng, không còn tin tưởng nhau. Gia đình, bạn bè nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Từ năm 2022 đến nay, mặc dù vẫn ở cùng nhà nhưng vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc, chia sẻ với nhau, mỗi người sinh hoạt riêng. Trước đây ông Mai Thế Hòa đã từng nộp đơn xin ly hôn nhưng sau đó rút đơn với mong muốn hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên, sau khi rút đơn, mâu thuẫn vẫn không được cải thiện, đời sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông Mai Thế Hòa xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông Mai Thế Hòa được ly hôn bà Nông Thanh Bình.

Về con chung: Hai vợ chồng có 01 con chung tên là Mai Hoàng Huy, sinh ngày 13/9/2001. Cháu Mai Hoàng Huy đã trên 18 tuổi, ông Mai Thế Hòa không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nông Thanh Bình trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Việc tìm hiểu, tổ chức cưới và đăng ký kết hôn như ông Mai Thế Hòa trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Trong quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng, không có việc thường xuyên cãi vã, ghen tuông hay ly thân như ông Mai Thế Hòa trình bày. Việc ngủ khác phòng chỉ do đặc thù công việc của ông Mai Thế Hòa thường xuyên trực đêm và đã diễn ra từ khi sinh con, không phải do mâu thuẫn vợ chồng. Năm 2023, 2024, hai vợ chồng vẫn đi du lịch cùng nhau và chung sống bình thường. Khi biết ông Mai Thế Hòa làm đơn xin ly hôn, bà Nông Thanh Bình rất bất ngờ và đã nhiều lần đề nghị ông Hòa rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng ông Mai Thế Hòa không đồng ý. Ngày 13/4/2026, sau khi ông Mai Thế Hòa rút đơn xin ly hôn về, ông Mai Thế Hòa yêu cầu bà Nông Thanh Bình làm đơn ly hôn nhưng bà Nông Thanh Bình không đồng ý. Bà Nông Thanh Bình luôn mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, mặc dù ông Mai Thế Hòa có thái độ xa cách, ít giao tiếp với nhau. Nay ông Mai Thế Hòa tiếp tục làm đơn yêu cầu ly hôn, bà Nông Thanh Bình không đồng ý mà mong muốn vợ chồng về đoàn tụ, tiếp tục chung sống với nhau.

Về con chung: Có 01 con chung như ông Mai Thế Hòa trình bày. Cháu Mai Hoàng Huy đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn; bị đơn vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

Tại Biên bản xác minh ngày 16/3/2026, ông Nguyễn Xuân Khanh - Trưởng thôn Trần Hưng Đạo, xã Bình Gia trình bày: Quá trình chung sống ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình chưa nhờ thôn tiến hành hòa giải mâu thuẫn vợ chồng lần nào. Hai vợ chồng vẫn sống chung nhà, chưa thấy vợ chồng xảy ra cãi chửi, đánh nhau gây ảnh hưởng đến hàng xóm. Việc Tòa án giải quyết ly hôn giữa ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình, ông Nguyễn Xuân Khanh không có ý kiến gì.

Tại Biên bản xác minh ngày 16/3/2026 ông Mã Quốc Sáng (Thôn Cam Thủy, xã Bình Gia) trình bày: Ông Mã Quốc Sáng là bạn bè thân thiết với ông Mai Thế Hòa. Khoảng năm 2021 thì vợ chồng ông Mai Thế Hòa xảy ra mâu thuẫn. Ông Mã Quốc Sáng có nghe ông Mai Lương Ngọc (anh trai ruột của ông Mai Thế Hòa) nói vợ chồng ông Mai Thế Hòa xảy ra mâu thuẫn do bà Nông Thanh Bình hay ghen tuông vô cớ, nghi ngờ ông Mai Thế Hòa có quan hệ quen biết với người phụ nữ khác và gây mất đoàn kết với vợ chồng ông Mai Lương Ngọc. Mặc dù ông Mã Quốc Sáng khuyên giải nhưng hai vợ chồng ông Mai Thế Hòa vẫn không quan tâm đến nhau, vì con ông Mai Thế Hòa vẫn sống chung nhà với bà Nông Thanh Bình. Do mâu thuẫn vợ chồng nên ông Mai Thế Hòa ít khi ở nhà hay đi chơi đến khuya mới về. Theo ông Mai Thế Hòa tâm sự thì vợ chồng họ không thể hàn gắn, không xảy ra cãi vã nhưng đối xử với nhau lạnh nhạt, không hạnh phúc. Việc Tòa án giải quyết ly hôn giữa ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình, ông Mã Quốc Sáng không có ý kiến gì.

Tại Biên bản xác minh ngày 17/3/2026 bà Lương Thị Bời (mẹ chồng bà Nông Thanh Bình, mẹ đẻ ông Mai Thế Hòa) trình bày: Khoảng năm 2023 - 2024 bà Lương Thị Bời có nghe bà Nông Thanh Bình nói nghi ngờ ông Mai Thế Hòa có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Bà Lương Thị Bời có khuyên bảo hai vợ chồng nhưng không được. Bà Lương Thị Bời mong muốn ông Mai Thế Hòa rút đơn về đoàn tụ gia đình, chăm sóc con cái vì bà Nông Thanh Bình vẫn còn tình cảm với ông Mai Thế Hòa.

Tại Biên bản xác minh ngày 29/3/2026 ông Mai Lương Ngọc (anh trai ruột ông Mai Thế Hòa) trình bày: Quá trình chung sống ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Bản thân ông Mai Lương Ngọc có khuyên bảo ông Mai Thế Hòa hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng không được. Đối với bà Nông Thanh Bình đã có mâu thuẫn với vợ chồng ông Mai Lương Ngọc, khi có việc ít khi bà Nông Thanh Bình có mặt. Vợ chồng ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình sống chung nhà nhưng ông Mai Thế Hòa không còn quan tâm đến bà Nông Thanh Bình. Việc

Tòa án giải quyết ly hôn giữa ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình, ông Mai Lương Ngọc không có ý kiến gì.

Tại Công văn số 159/UBND-VP, ngày 26/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn cung cấp thông tin: Ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn). Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thôn Trần Hưng Đạo, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Theo thông tin từ Trưởng thôn, quá trình chung sống không có mâu thuẫn báo với chính quyền địa phương. Ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình có 01 người con chung là Mai Hoàng Huy, sinh ngày 13/9/2001 đã thành niên, hiện nay đi làm thuê tại Hà Nội.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, bị đơn mong muốn đoàn tụ nên việc hòa giải không thành.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán đã tiến hành tổ tụng đúng trình tự thủ tục tổ tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình tiến hành tổ tụng tại phiên tòa Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ, bảo đảm đúng quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ khi tham gia tổ tụng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho ông Mai Thế Hòa được ly hôn với bà Nông Thanh Bình.

Về con chung: Có 01 con chung đã trên 18 tuổi, đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn đều trình bày là không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Ông Mai Thế Hòa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn ông Mai Thế Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn. Vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nông Thanh Bình có hộ khẩu thường trú tại thôn Trần Hưng Đạo, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ vào Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn theo quy định nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn trình bày quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, mặc dù sống chung nhà nhưng không còn tình cảm. Nguyên đơn đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn 01 lần nhưng vì con cái nên đã rút đơn về. Tuy nhiên sau khi rút đơn về tình cảm vợ chồng không cải thiện, sống lạnh nhạt với nhau, nguyên đơn không còn quan tâm đến bị đơn. Bị đơn thì cho rằng vợ chồng sống chung nhà nhưng khác phòng. Bị đơn luôn có thái độ mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng nguyên đơn lại có thái độ xa cách, hờ hợt, bị đơn hỏi gì nguyên đơn mới trả lời, bảo làm gì mới làm cũng không muốn giao tiếp với người xung quanh, cả ngày chỉ cầm điện thoại. Bị đơn vẫn mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với nguyên đơn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình....*"; điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16 tháng 5 năm 2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình quy định: "*Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*" là thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Không có tình nghĩa vợ chồng, ví dụ: vợ, chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; vợ, chồng sống ly thân, bỏ mặc vợ hoặc chồng". Căn cứ quy định trên, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Mai Thế Hòa và bà Nông Thanh Bình đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên đơn đã không còn yêu thương, chăm sóc bị đơn dù bị đơn mong muốn hàn gắn. Do vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xử cho ông Mai Thế Hòa được ly hôn với bà Nông Thanh Bình.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống hai vợ chồng có 01 người con chung là Mai Hoàng Huy, sinh ngày 13/9/2001. Hiện nay đã trên 18 tuổi nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Ông Mai Thế Hòa là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Thế Hòa, cho ông Mai Thế Hòa được ly hôn với bà Nông Thanh Bình.

2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Ông Mai Thế Hòa phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000067 ngày 13/7/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận ông Mai Thế Hòa đã thi hành xong.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 3, Lạng Sơn;
- UBND xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hạnh

